

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM

Địa chỉ : 1A Hồng Hà, Phường 2, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: 08-38485526 Fax: 08 38489941

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**BÁN ĐÁU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC SỞ HỮU
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM**

*Để đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư, Ban đấu giá bán cổ phần
phần vốn nhà nước khuyến cáo các nhà đầu tư tiềm năng nên tham
khảo Tài liệu này trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá.*

**TỔ CHỨC TƯ VẤN:
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NAVIBANK**



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CP VẬN TẢI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM

Địa chỉ: 1A Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84 - 8) 3848 5526

Fax : (84 - 8) 3848 9941

Website : www.satsco.com.vn

2. CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NAVIBANK

Trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà Handi Resco 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Chi nhánh : 16 Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại : (84 - 8) 39301409

Fax : (84 - 8) 39302201

Website : www.nvs.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ	4
II.	CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	4
III.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	5
	1. Tổ chức phát hành : Công ty cổ phần Vận tài hàng không miền Nam	5
	2. Tổ chức tư vấn : Công ty cổ phần Chứng khoán Navibank	5
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	5
	1. Quá trình hình thành và phát triển:.....	5
	2. Giới thiệu về Công ty	6
	3. Cơ cấu quản lý của Công ty	7
	4. Cơ cấu cổ đông.....	9
	5. Danh sách cổ đông nắm giữ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên.....	10
	6. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ	10
	7. Danh sách những Công ty mẹ, Công ty con của Tổ chức phát hành	10
	8. Hoạt động kinh doanh	11
	8.1 Lĩnh vực hoạt động và sản phẩm dịch vụ chính.....	11
	8.2 Hoạt động kinh doanh của Công ty qua các năm:.....	13
	9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	19
	9.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh của công ty từ năm 2012 đến 31/03/2014.....	19
	9.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	20
	10. Tình hình lao động	21
	11. Chính sách cổ tức:	22
	12. Tình hình hoạt động tài chính	22
	12.1 Các chỉ tiêu cơ bản	22
	12.2 Các chỉ số tài chính	25
	13. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng	26
	14. Tài sản của công ty.....	33
	15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh	36
	16. Thông tin về cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	39
	17. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức phát hành	39
V.	THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆC BÁN ĐÁU GIÁ CỔ PHẦN	40
	1. Tổ chức phát hành	40
	2. Thông tin về cổ phần chào bán.....	40

3.	Mục đích đợt chào bán.....	40
4.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	41
5.	Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần	41
6.	Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá	42
7.	Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần	42
8.	Tổ chức buổi đấu giá, thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền cọc	42
9.	Các loại thuế có liên quan.....	43
VI.	CÁC YẾU TỐ RỦI RO.....	44
1.	Rủi ro kinh tế.....	44
2.	Rủi ro pháp luật.....	45
3.	Rủi ro từ đợt chào bán	45
4.	Rủi ro khác	46
VII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN	46

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- ⚡ Luật Doanh nghiệp 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- ⚡ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- ⚡ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2012/QH12 ngày 24/11/2011;
- ⚡ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- ⚡ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- ⚡ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- ⚡ Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện quyền chuyển doanh nghiệp/100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ;
- ⚡ Quyết định số 3821/BGTVT-QLDN ngày 08/04/2014 về việc Phê duyệt Phương án bán cổ phần nhà nước tại Công ty cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
- ⚡ Quyết định số 243/QĐ-HĐTV ngày 30/05/2014 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về việc bán cổ phần nhà nước tại Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Ban tổ chức bán đấu giá: Đại diện Công ty cổ phần Vận tải hàng không miền Nam và đại diện tổ chức tư vấn được thành lập để thực hiện việc bán đấu giá vốn của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam ra bên ngoài và các công việc liên quan khác.

SATSCO	: Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
CTCP	: Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	: Đại Hội Đồng Cổ Đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
UBND	: Ủy Ban Nhân dân
HĐHT	: Hợp đồng hợp tác
SXKD	: Sản xuất kinh doanh

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. **Tổ chức phát hành** : Công ty cổ phần Vận tải hàng không miền Nam

Đại diện phần vốn nhà nước tại Satsco: Ông Vũ Tuấn Sơn

Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị Satsco

Đại diện theo pháp luật : Ông Trần Quang Bình

Chức vụ : Giám đốc

2. **Tổ chức tư vấn** : Công ty cổ phần Chứng khoán Navibank

Đại diện pháp luật : Ông Phạm Ngọc Thắng

Chức vụ : Tổng giám đốc

Bản công bố thông tin này phục vụ cho việc bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam tại Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn các số liệu, ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Vận tải hàng không miền Nam cung cấp.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. **Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty cổ phần Vận Tải Hàng Không Miền Nam được hình thành từ việc cổ phần hóa Xí nghiệp Vận Tải Hàng Không Miền Nam theo quyết định số 1121-QĐ-BGTVT ngày 28/04/2010 của Bộ giao thông vận tải về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Xí nghiệp Vận tải Hàng không miền Nam, đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty cảng Hàng Không Miền Nam (SAC) – Nay là Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV), thành công ty cổ phần.

Tiền thân là ban xe máy Tân Sơn Nhất, hình thành từ sự tiếp quản ban cơ xa của phi trường Tân Sơn Nhất cũ vào năm 1975. Trước năm 1989 hoạt động mang tính chất quân đội và bao cấp hoàn toàn về thu chi, nhiệm vụ chính là dịch vụ vận chuyển mặt đất về hành khách và hàng hóa cũng như các nhiệm vụ chính trị khác tại Sân Bay Tân Sơn Nhất.

Cùng với xu hướng đổi mới, xoá bỏ bao cấp trong sản xuất kinh doanh kể từ tháng 06/1989, Công ty chuyển sang hạch toán thu chi theo hình thức báo sổ với phòng tài vụ Sân Bay Tân Sơn Nhất. Tháng 06/1991, Xí nghiệp Vận tải Ô tô ra đời theo quyết định số 748/HKVN ngày 29/5/1991 trực thuộc sự quản lý của Sân Bay Tân Sơn Nhất nhằm đáp ứng khuynh hướng phát triển của ngành hàng không và phù hợp với năng lực sản xuất, trình độ tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đầu năm 1993 cùng với sự gia tăng mạnh mẽ của lượng hành khách máy bay đi - đến Sân Bay Tân Sơn Nhất và chủ trương của Nhà nước theo quyết định số 388/CP về " Mở rộng quyền kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước", Bộ Giao Thông Vận Tải ra quyết định số 776/QĐ-TCCB-LĐ ngày 22/4/1993 về việc thành lập Công Ty Dịch Vụ Cụm Cảng Hàng Không Sân Bay Miền Nam. Đến tháng 7/1993, theo quyết định 56/CAAV của Cục Hàng Không Dân Dụng Việt Nam, Xí nghiệp Vận Tải ô tô được chuyển sang trực thuộc sự quản lý của Công Ty Dịch vụ Cụm Cảng Hàng không Sân Bay Miền Nam (SASCO), nay là "Công Ty Dịch Vụ Hàng Không Sân Bay Tân Sơn Nhất".

Để phù hợp với lộ trình gia nhập vào WTO và phát triển đất nước, tháng 08/2008 Công ty được tách chuyển từ SASCO về trực thuộc sự quản lý trực tiếp của Tổng Công ty Cảng hàng không Miền Nam (SAC) (nay là Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam) theo quyết định số 043/QĐ – TCTCHKMN ngày 28/08/2008 để chuẩn bị cho công tác cổ phần hóa doanh nghiệp.

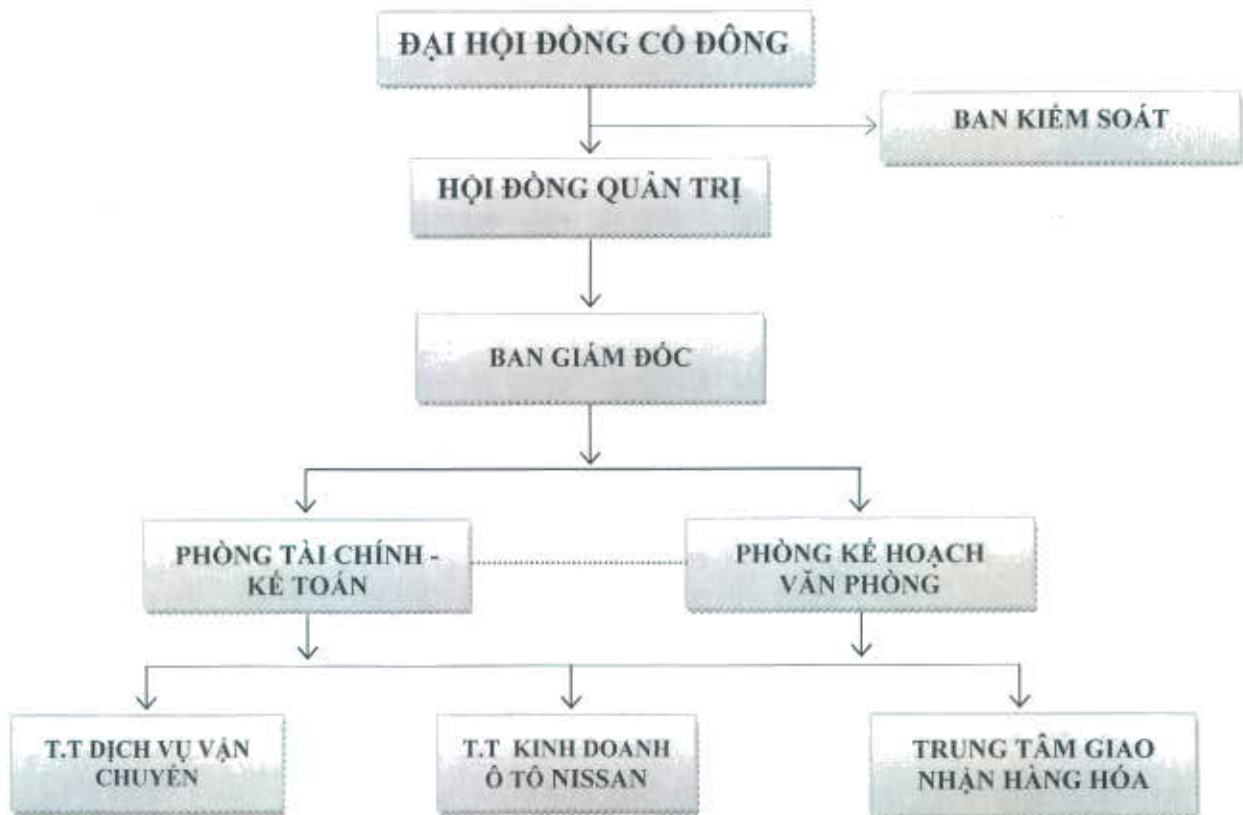
Thời gian từ tháng 01/2009 đến tháng 10/2010, Tổng công ty Cảng hàng không Miền Nam tiến hành các thủ tục chuyển đổi Xí nghiệp Vận Tải Hàng Không Miền Nam sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Tháng 11/2010 Công ty chính thức đi vào hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần và được Sở kế hoạch và đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310422869 ngày 01/11/2010.

2. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty : **CÔNG TY CP VẬN TẢI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM**
- Tên tiếng Anh : **Southern Airport Transportation Joint Stock Company**
- Tên viết tắt : **SATSCO**
- Logo : 
- Trụ sở chính : 1A Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: : (84 - 8) 3848 5526
- Fax: : (84 - 8) 3848 9941
- Mã số thuế : 0310422869
- Website : www.satsco.com.vn
- Vốn điều lệ : **43.500.000.000** đồng (Bốn mươi ba tỷ năm trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận DKKD số 0310422869 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01/11/2010 và thay đổi lần thứ nhất ngày 27/07/2012.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

- Vận chuyển hành khách, hàng hóa.
- Giao nhận hàng hóa;
- Du lịch, dịch vụ nhà ga hành khách;
- Bán xe ô tô;
- Dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa xe ô tô và mua – bán vật tư phụ tùng xe ô tô

3. Cơ cấu quản lý của Công ty**➤ Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty Cổ phần. ĐHĐCD họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

➤ Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Tổng Giám đốc và những quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định, cụ thể có quyền quyết định, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua, đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Vũ Tuấn Sơn : Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Quang Bình : Thành viên HĐQT- Giám đốc Công ty
- Ông Trần Sơn Hà : Thành viên HĐQT – Phó giám đốc Công ty

➤ Ban Kiểm soát

Là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

Danh sách các thành viên BKS:

- Bà Trần Thị Thủy Trang : Trưởng Bộ phận Kế toán – Tài chính (Ban Tài chính - Kế toán) Tổng Công Ty cảng hàng không Việt Nam
- Bà Phan Cẩm Tú : Phó trưởng bộ phận Kế toán - tài chính (Ban Tài chính - Kế toán) Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam
- Bà Nguyễn Thị Thu Giang : Trưởng phòng Kế hoạch Văn phòng Cty CP Vận Tài Hàng không Miền Nam

➤ Ban Giám đốc**• Giám đốc**

Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm, là đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.

• Các Phó Giám đốc

Các Phó Giám đốc do Giám đốc bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty trong phạm vi được Giám đốc chỉ định phụ trách, theo những chiến lược và kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

➤ **Phòng Tài chính – Kế toán**

Là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty về các lĩnh vực:

- Đảm bảo đầy đủ và kịp thời nguồn vốn cho hoạt động của Công ty.
- Tổ chức, theo dõi tài chính, thu – chi của Công ty.
- Giám sát hoạt động SXKD toàn Công ty thông qua nghiệp vụ kế toán.
- Triển khai các nghiệp vụ về hoạt động kinh doanh tài chính.

➤ **Phòng Kế hoạch – Văn phòng**

Là bộ phận tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty về các lĩnh vực:

- Xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án kinh doanh, dự án đầu tư;
- Quản lý phát triển nguồn nhân lực, quản lý tiền lương và các chế độ chính sách cho lao động;
- Công tác liên quan đến vấn đề pháp lý trong sản xuất kinh doanh, các vấn đề về nội quy, quy định và kỷ luật nơi làm việc;
- Quản lý và lưu trữ hồ sơ, soạn thảo hợp đồng, công văn, giấy tờ phục vụ cho công tác sản xuất, đối nội và đối ngoại của đơn vị; Công tác thi đua khen thưởng của đơn vị.
- Quản trị mạng, theo dõi, kiểm soát hệ thống máy tính của toàn đơn vị; Công tác mua sắm các trang thiết bị, dụng cụ văn phòng và văn phòng phẩm;
- Phối hợp với các bộ phận liên quan trong hoạt động tham mưu, tư vấn và triển khai thực hiện các chức năng nêu trên nhằm hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ của Công ty.

➤ **Trung tâm dịch vụ vận chuyển**

➤ **Trung tâm giao nhận hàng hóa**

➤ **Trung tâm kinh doanh xe ô tô Nissan**

4. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 30/04/2014 như sau:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	80	4.350.000	43.500.000.000	100%
	- Cá nhân	79	110.300	1.103.000.000	2,54%
	- Tổ chức	1	4.239.700	42.397.000.000	97,46%
2	Cổ đông ngoài nước	-	-	-	-
	- Cá nhân	-	-	-	-
	- Tổ chức	-	-	-	-
Tổng cộng:		80	4.350.000	43.500.000.000	100%

Nguồn: CTCP Vận tải Hàng không Miền Nam

5. Danh sách cổ đông nắm giữ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam	58 Trường Sơn, P2, Q. Tân Bình, Tp.HCM	4.239.700	97,46%
Tổng cộng:			4.239.700	97,46%

Nguồn: CTCP Vận tải Hàng không Miền Nam

6. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

Theo Điều lệ công ty và Giấy chứng nhận Giấy chứng nhận ĐKKD số 0310422869 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01/11/2010 và thay đổi lần thứ nhất ngày 27/07/2012, Công ty không có những quy định, hạn chế liên quan đến cổ đông sáng lập.

7. Danh sách những Công ty mẹ, Công ty con của Tổ chức phát hành**➤ Công ty đang nắm quyền kiểm soát SATSCO:**

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam

- Địa chỉ trụ sở: 58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM
- Vốn điều lệ: 14.693.445.000.000 đồng

Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ kinh doanh, dịch vụ, phục vụ, khai thác các Cảng hàng không trong đó có xây dựng kế hoạch phát triển, đầu tư, xây dựng, tạo nguồn vốn, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị, xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, phụ tùng, nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh của đơn vị; liên doanh, liên kết với các tổ chức trong & ngoài nước.

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam	58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM	4.239.700	97,46%
Tổng cộng:			4.239.700	97,46%

➤ Các Công ty SATSCO nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối: Không có

➤ **Các công ty Satsco liên kết hợp tác kinh doanh:**

T	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Hình thức hợp tác
1	Công ty TNHH Nissan Việt Nam	Tầng 9 – Tòa nhà L.O.D – Đường Trần Thái Tông – Quận Cầu Giấy – Tp. Hà Nội	Bán xe ô tô Nissan	Đại lý phân phối
2	Công ty TNHH TCIE Việt Nam	Lô U8-U1 – Đường số 5 – KCN mở rộng Hòa Khánh – Quận Liên Chiểu – Tp. Đà Nẵng	Bán xe ô tô Nissan	Đại lý phân phối
3	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 50-05V	Số 03 Phan Văn Trị - Phường 10 – Quận Gò Vấp – Tp. HCM	Đăng kiểm xe cơ giới	HDHT, Lợi nhuận được chia tỷ lệ 50:50
4	Công ty TNHH Vận chuyển Liên Kết Vàng	58 Phan Đình Giót – Phường 2 – Quận Tân Bình – Tp. HCM	Dịch vụ tổng đại lý hàng không	Tỷ lệ vốn góp 25% vốn điều lệ Công ty TNHH Dịch vụ Đại lý hàng không Sài Gòn

8. Hoạt động kinh doanh

8.1 Lĩnh vực hoạt động và sản phẩm dịch vụ chính

Hiện nay, Satsco đang hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực sau:

➤ **Dịch vụ du lịch**

Dịch vụ du lịch của Satsco gồm: tổ chức du lịch trong và ngoài nước, tổ chức MICE, Team Building, vé máy bay, đặt phòng khách sạn, các hoạt động chủ yếu:

- Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế
- Kinh doanh dịch vụ sân bay
- Thực hiện các lĩnh vực khác có mối quan hệ gắn bó với nhau trong dây chuyền kinh doanh vận tải và du lịch

➤ Dịch vụ giao nhận hàng hóa

Dịch vụ giao nhận hàng hóa của Satsco được biết đến như là một trong những nhà cung cấp tốt nhất tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh. Dịch vụ này được thành lập nhằm đảm nhận vai trò là nhà vận chuyển chính của các công ty giao nhận hàng hóa, các khu công nghiệp và khu chế xuất, sân bay, cảng biển... và các cá nhân có nhu cầu sử dụng dịch vụ, hoạt động chính gồm:

- Tổ chức khai thác các dịch vụ giao nhận và vận chuyển hàng hoá nội, ngoại thương.
- Tư vấn về hoạt động giao nhận và vận chuyển hàng hóa nội, ngoại thương, thực hiện khai thuê hải quan;
- Thực hiện các hoạt động về ủy thác trong giao nhận nội ngoại thương;

➤ Dịch vụ vận chuyển

Satsco cung cấp dịch vụ đón tiễn hành khách ở sân bay, thuê xe ngắn hạn, dài hạn, cho thuê tài xế , dịch vụ VIP, hỗ trợ thủ tục xuất nhập cảnh, nhận Visa tại sân bay

- SATSCO chuyên cung cấp dịch vụ cho thuê xe theo giờ, ngày, theo tháng tại TP Hồ chí Minh.

➤ Dịch vụ kinh doanh xe ô tô Nissan

Dịch vụ mua - bán xe ô tô: Satsco là đại lý chính thức 3S của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nissan Việt Nam theo tiêu chuẩn của Nissan toàn cầu, Satsco vừa kinh doanh xe ô tô của Nissan vừa thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng đồng thời cung cấp thiết bị phụ tùng chính hãng.

- Triển khai hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa;
- Mua – bán các vật tư, phụ tùng ô tô, máy các loại;
- Kết hợp triển khai các dịch vụ về bán bảo hiểm, sửa chữa xe cho các Công ty bảo hiểm và cứu hộ



8.2 Hoạt động kinh doanh của Công ty qua các năm:

a. Cơ cấu doanh thu thuần của Satsco qua các năm

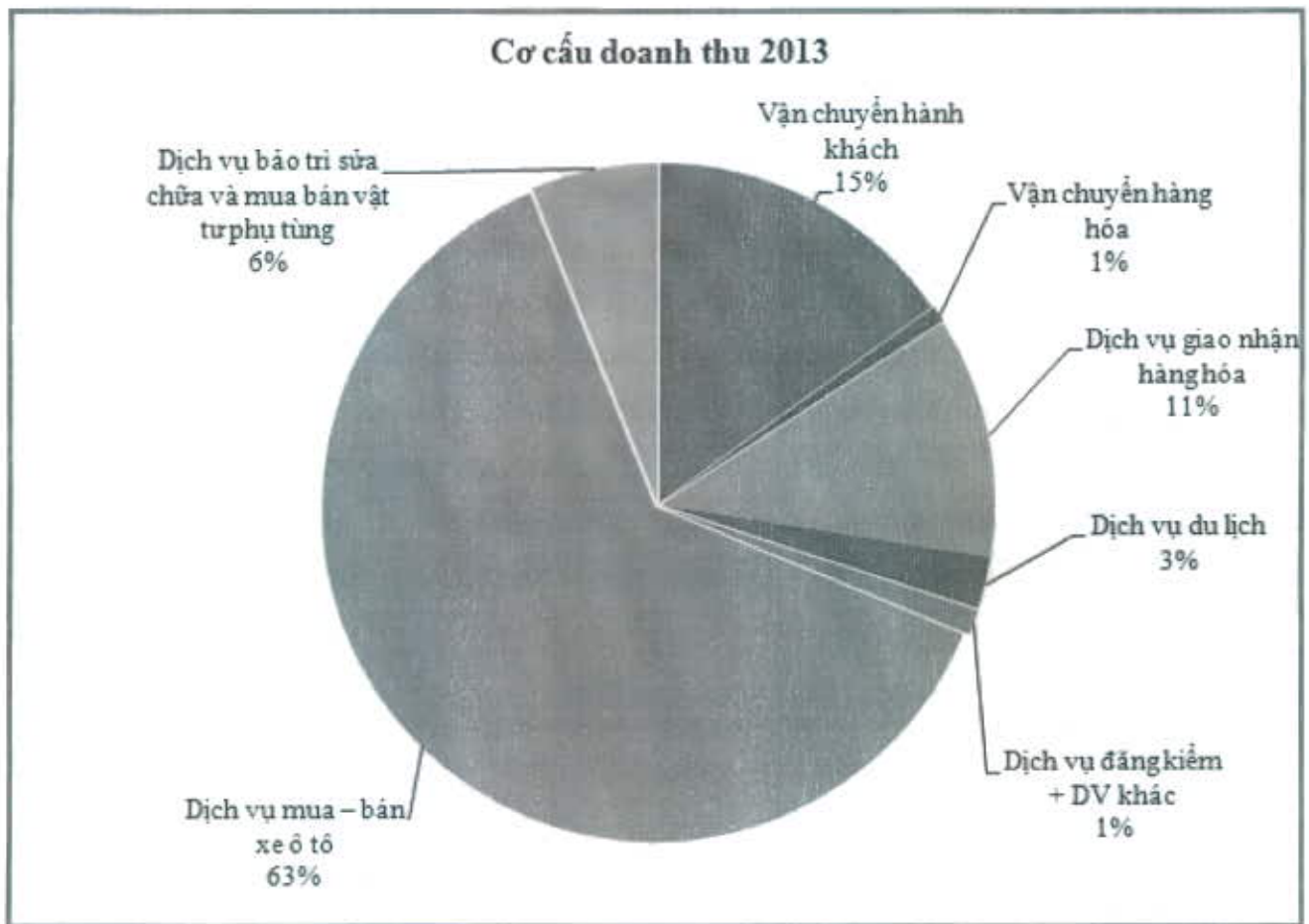
ĐVT: đồng

Cơ cấu doanh thu	Năm 2012	Tỷ lệ	Năm 2013	Tỷ lệ	31/03/2014
Vận chuyển hành khách	28.135.497.767	20,95%	28.533.103.463	15,19%	6.584.478.902
Vận chuyển hàng hóa	1.374.990.456	1,02%	1.443.769.180	0,77%	156.683.637
Dịch vụ giao nhận hàng hóa	28.322.042.351	21,09%	21.605.462.642	11,51%	7.678.036.297
Dịch vụ du lịch	4.471.235.109	3,33%	4.742.410.021	2,53%	1.186.636.426
Dịch vụ đăng kiểm + DV khác	154.468.205	0,12%	2.255.444.648	1,20%	859.964.473
Dịch vụ mua – bán xe ô tô	61.654.822.967	45,90%	117.564.498.493	62,61%	12.534.620.589
Dịch vụ bảo trì sửa chữa và mua bán vật tư phụ tùng	10.201.146.887	7,59%	11.641.608.883	6,20%	1.850.255.322
Tổng doanh thu	134.314.203.742	100%	187.786.297.330	100%	30.850.675.646

Nguồn: CTCP Vận tài hàng không miền Nam

Dịch vụ mua bán xe ô tô luôn mang lại doanh thu cao nhất trong cơ cấu doanh thu của công ty qua các năm. Tỷ trọng doanh thu mua bán xe ô tô tăng đột biến từ 45,9% lên 62,61% trong tổng doanh thu năm 2012-2013, vì tình hình tiêu thụ xe Nissan trong năm 2013 tăng đáng kể. Từ 96 xe bán được trong năm 2012, sang năm 2013 bán được 198 xe, trong quý 1/2014 chỉ bán được 23 xe.

Dịch vụ vận chuyển hành khách và giao nhận hàng hóa cũng là nguồn doanh thu đáng kể và ổn định của Sastco qua các năm. Doanh thu từ hoạt động vận chuyển hành khách đạt 28 tỷ đồng trong năm 2012-2013 và đạt 6 tỷ đồng trong quý 1/2014. Dịch vụ giao nhận hàng hóa đạt mức doanh thu lần lượt là 28 tỷ đồng và 21 tỷ đồng trong năm 2012, 2013. Tuy tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu của hai dịch vụ này có giảm do tỷ trọng doanh thu mua bán xe ô tô tăng đột biến trong năm 2013 nhưng về giá trị doanh thu mang lại vẫn ổn định.



b. Cơ cấu lợi nhuận của Satsco qua các năm

ĐVT: đồng

Cơ cấu lợi nhuận	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
Vận chuyển hành khách	-1.361.240.741	-1.102.718.301	158.371.112
Vận chuyển hàng hóa	1.045.281.920	-450.222.668	-93.706.520
Dịch vụ giao nhận hàng hóa	-821.188.244	-574.831.222	112.163.439
Dịch vụ du lịch	1.068.422.592	935.235.476	298.237.432
Dịch vụ đăng kiểm + DV khác	-16.407.517	749.865.690	394.617.672
Dịch vụ sửa chữa ,mua – bán xe ô tô	761.454.375	873.032.106	-441.395.565
Tổng lợi nhuận sau thuế	676.322.385	430.361.081	428.287.570

Nguồn: CTCP Vận tài hàng không miền Nam

Tuy hoạt động du lịch không chiếm tỷ trọng doanh thu cao trong cơ cấu doanh thu của Satsco, nhưng lĩnh vực du lịch hoạt động khá hiệu quả và đang là một trong những nguồn lợi nhuận chính của công ty từ năm 2012 – 31/03/2014. Khoản lợi nhuận từ hoạt động du lịch cùng với mua bán xe ô tô Nissan và đăng kiểm vẫn đang bù lỗ cho hoạt động vận chuyển hành khách, giao nhận và vận chuyển hàng hóa trong năm 2013.

Lĩnh vực vận chuyển hàng hóa từ sau cổ phần hóa kinh doanh không hiệu quả vì không cạnh tranh được các đơn vị khác cung cấp cùng loại dịch vụ này tại khu vực sân bay. Vì vậy, đầu năm 2014, Satsco đã tiến hành thanh lý xe phục vụ vận chuyển hàng hóa và có chủ trương xóa bỏ dịch vụ vận chuyển hàng hóa trong tương lai vì hoạt động không hiệu quả.

Dịch vụ vận chuyển hành khách mang lại doanh thu đáng kể cho công ty, nhưng vẫn bị lỗ khoản 1 tỷ đồng trong năm 2012- 2013 vì công ty phải trả khoản chi phí đáng kể để thuê xe bên ngoài dùng cho hoạt động vận chuyển hành khách. Đến quý 1/2014, Satsco đầu tư khoản 2,6 tỷ đồng mua xe mới phục vụ vận chuyển hành khách, giảm chi phí cho việc thuê xe bên ngoài. Cùng với khoản thu nhập đáng kể 1,8 tỷ đồng do thanh lý phương tiện vận tải nên lợi nhuận trong quý 1/2014 của dịch vụ vận chuyển hành khách đạt được 158 triệu đồng.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh sửa chữa, mua bán xe ô tô tăng dần từ 761 triệu đồng lên 873 triệu đồng từ năm 2012 – 2013. Do đặc thù của kinh doanh xe ô tô chi phí vốn để nhập xe cao, chi phí quản lý, bán hàng vẫn phải trả nếu việc tiêu thụ xe không nhiều nên mặc dù doanh thu lĩnh vực mua bán xe ô tô luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu nhưng lợi nhuận không vượt trội so với du lịch và đăng kiểm. Chính vì vậy, đầu năm 2014 hoạt động mua bán xe ô tô Nissan đang chịu lỗ 441 triệu đồng. Điều này một phần do ảnh hưởng chung của tình hình suy thoái kinh tế, lượng khách hàng mua xe ô tô giảm, cùng với Nissan ngưng cung cấp dòng xe Nissan Grand Livina 7 chỗ trên thị trường.

Đến thời điểm 31/03/2014, trung tâm đăng kiểm đang mang lại lợi nhuận cao nhất trong cơ cấu lợi nhuận của Satsco. Mặc dù cơ cấu doanh thu dịch vụ này chưa cao, nhưng hoạt động khá hiệu quả trong năm 2013 và quý 1/2014. Từ mức chịu lỗ 16 triệu đồng năm 2012 do vốn đầu tư ban đầu chưa thu hồi, sau một năm, hoạt động đăng kiểm mang lại lợi nhuận hơn 749 triệu đồng năm 2013 và 397 triệu đồng ngay trong quý 1/2014.

c. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Satsco qua các năm

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
Giá vốn hàng bán	128.527.248.613	179.778.792.551	30.050.999.931
Chi phí bán hàng	5.515.148.740	6.090.992.609	1.194.268.615
Chi phí quản lý	4.564.283.367	4.482.010.546	980.930.561
Chi phí tài chính	32.812.766	18.785.542	2.530.981
Chi phí khác	21.001.570	104.497.629	43.603.568
Tổng cộng	138.660.495.056	190.475.078.877	32.272.333.656

Nguồn: CTCP Vận tải hàng không miền Nam

d. Trình độ công nghệ

- Trong công tác sản xuất và quản lý, Satsco áp dụng các công nghệ mới để tiết kiệm nhân lực, thời gian thực hiện, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, kết quả sản xuất kinh doanh, thương hiệu hoạt động.

- Hoạt động vận tải: các dòng xe được sản xuất từ năm 2005, mới nhất là năm 2014, trang bị công nghệ mới, hiện đại, ngoài ra Công ty còn trang bị hệ thống định vị (hộp đen) theo qui chuẩn của Ngành giao thông để kiểm soát và theo dõi hoạt động của xe trên đường công tác.

- Hoạt động giao nhận: Toàn bộ hệ thống được tự động hóa trên máy tính từ khâu khai báo hải quan, kiểm soát hàng hóa, thu chi... được thực hiện thông qua phần mềm tự động.

- Hoạt động du lịch: Các hoạt động đạt chuẩn quốc tế với hệ thống đặt tour, đặt phòng tự động trên mạng.

- Hoạt động bán xe và sửa chữa: được đầu tư và phát triển theo hệ thống tiêu chuẩn 3S toàn cầu của Nissan, với các trang thiết bị hiện đại được nhập hoàn toàn từ nước ngoài cùng đội ngũ nhân viên kỹ thuật và kinh doanh được Nissan Việt Nam đào tạo chuyên nghiệp.

e. Hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu

Satsco thực hiện các hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu của mình thông qua các Website của các bộ phận hoạt động về vận chuyển, du lịch, giao nhận và bán xe Nissan và một số đơn vị truyền thông chuyên ngành trên các chuyên trang dịp tết nguyên đán hàng năm.

f. **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Satsco đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 152765 về dịch vụ du lịch:



Đồng thời Satsco đã nộp hồ sơ đăng ký nhãn hiệu và trong thời gian chờ phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền. Hiện nay, công ty sử dụng hình ảnh logo sau, trong hoạt động và giao dịch:

- Tên Công ty : **CÔNG TY CP VẬN TẢI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM**
- Tên tiếng Anh : Southern Airport Transportation Joint Stock Company
- Tên viết tắt : SATSCO
- Logo :



g. Một số hợp đồng Satsco đã ký kết với các đối tác lâu năm:

Stt	Đối tác	Số hợp đồng	Ngày ký kết
I. LĨNH VỰC VẬN CHUYỂN			
1	Korean Airlines	113HĐ/TCTCHKMN-XNVT	01.09.2009
2	Công ty TNK Việt Nam B.V	18957	05.12.2011
3	Công ty Dredging International N. V	058HĐ/SATSCO	04.01.2013
4	Công ty TNHH DV Phát triển và Nguồn cung ứng World Cat VN	313HĐ/SATSCO	31.10.2012
5	Ngân hàng China Trust	145HĐ/TCTCHKMN-XNVT	01.11.2009
II. LĨNH VỰC GIAO NHẬN			
1	Công ty Fujikura Composites Hai Phong Inc	061HĐ/TCTCHKMN-XNVT	01.07.2009
2	Công ty Korchina Logistics Vietnam	218HĐ/SATSCO	24.08.2012
3	Công ty TNHH QT Cargo Rush	079HĐ/SATSCO	25.03.2014
4	Công ty Komega Sports (VN)	547HĐ/SATSCO	18.12.2013
5	Công ty NNR Global Logistics	003HĐ/TCTCHKMN-XNVT	02.03.2009
III. LĨNH VỰC MUA BÁN XE (Đây là hợp đồng mua bán hàng hóa, được thực hiện theo loại hợp đồng thời vụ, không kéo dài)			
1	Cảng HKQT Nội Bài	448/2012/CHKNB-HĐMB	26.12.2012
2	Công an Tỉnh Hậu Giang	006HĐ/SATSCO	07.01.2013
3	Cty CP TM Hàng không Cam Ranh	517HĐ/SATSCO	05.12.2013
4	Cty TNHH Thịnh Việt	539HĐ/SATSCO	16.12.2013

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

9.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh của Satsco từ năm 2012 đến 31/03/2014

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	134.514.203.742	187.786.297.330	30.850.675.646
2. Các khoản giảm trừ	0	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	134.514.203.742	187.786.297.330	30.850.675.646
4. Giá vốn hàng bán	128.527.248.613	179.778.792.551	30.050.999.931
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	5.986.955.129	8.007.504.779	799.675.715
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.444.299.055	478.815.965	123.023.791
7. Chi phí tài chính	32.812.766	18.785.542	2.530.981
- Trong đó: Lãi vay phải trả	0	0	0
8. Chi phí bán hàng	5.515.148.740	6.090.992.609	1.194.268.615
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.564.283.367	4.482.010.546	980.930.561
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	-2.680.990.689	-2.105.467.953	-1.255.030.651
11. Thu nhập khác	3.629.741.246	2.863.060.974	1.890.912.343
12. Chi phí khác	21.001.570	104.497.629	43.603.568
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	3.608.739.676	2.758.563.345	1.847.308.775
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	927.748.987	653.095.392	592.278.124
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	251.426.602	222.734.311	163.990.554
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	676.322.385	430.361.081	428.287.570

Nguồn: CTCP Vận tài hàng không miền Nam

9.2 Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Satsco

➤ Thuận lợi

- Satsco được sự quan tâm của Đảng ủy, Hội đồng thành viên và Ban Tổng giám đốc, các Phòng ban chức năng Tổng Công ty trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác;
- Hiện tại Satsco vẫn được Tổng công ty quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng làm việc và sản xuất;
- Ban lãnh đạo Công ty, cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ và đội ngũ lái xe, thợ sửa chữa, nhân viên bán hàng có kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Các hoạt động kinh doanh tương đối ổn định do đã xây dựng được hệ thống khách hàng khá vững chắc cho các hoạt động nòng cốt về vận tải, giao nhận và du lịch.

➤ Khó khăn:

- Tình hình lạm phát của nền kinh tế trong nước đã chững lại nhưng dấu hiệu hồi phục về sản xuất chưa rõ ràng, các doanh nghiệp cả về sản xuất và dịch vụ vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Sức mua tiêu dùng của xã hội giảm mạnh.
- Với những khó khăn chung kéo dài từ năm 2013. Công ty đang phải co cụm lại nhằm phát triển ổn định các dịch vụ xương sống để đảm bảo duy trì công ăn việc làm cho người lao động và bảo toàn được nguồn vốn hoạt động của Công ty.
- Hoạt động bán xe ô tô vẫn chưa khởi sắc do các dòng xe của Nissan Việt Nam cung cấp vẫn chưa đa dạng và giá còn cao, chưa có sức cạnh tranh với các hãng khác trên thị trường Việt Nam hiện nay.
- Nguồn vốn của Công ty còn khá hạn hẹp, hạn chế nhiều đến các hoạt động đầu tư mua sắm hoặc liên doanh, liên kết với các đối tác khác để mở rộng sản xuất.
 - Lượng phương tiện phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có qui mô nhỏ, kiểu dáng, dòng và đời xe đã cũ không còn phù hợp và không đáp ứng đủ cho nhu cầu thị trường nên Công ty phải đi thuê một lượng phương tiện ngoài khá lớn đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.
 - Số lượng phương tiện vận tải hoạt động khai thác kinh doanh của công ty giảm do thanh lý những phương tiện cũ, không phù hợp thị trường.
 - Tình hình cạnh tranh trên thị trường diễn ra gay gắt nhất là về mặt giá cả.
 - Giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng và thường xuyên duy trì ở mức cao so với thời điểm 31/12/2013.
 - Vốn hoạt động của Công ty còn nhỏ và thiếu so với qui mô hoạt động sản xuất hiện tại, ảnh hưởng nhiều đến hoạt động đầu tư phát triển các dịch vụ mới và duy trì ổn định cho các dịch vụ hiện hữu.

Những khó khăn trên ảnh hưởng mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty do các chức năng kinh doanh của Công ty chủ yếu là các hoạt động dịch vụ trong dây chuyền phục vụ các nhu cầu luân chuyển trong xã hội như vận chuyển hành khách, hàng hóa, du lịch, giao nhận. Và ngành hàng thuộc danh mục hạn chế tiêu dùng của Nhà nước là mua – bán xe ô tô, đây là những ngành, dịch vụ bị ảnh hưởng nhiều nhất từ cuộc khủng hoảng kinh tế, những chính sách vĩ mô mang lại và dấu hiệu hồi phục còn chậm.

10. Tình hình lao động

Tổng số lao động có tên trong danh sách lao động thường xuyên của Satsco tính đến thời điểm ngày 31/03/2014 là 190 người được phân loại như sau:

Chi Tiêu	Số lao động (người)
I Phân loại theo trình độ	
- Trên đại học	01
- Đại học, Cao đẳng	72
- Trung cấp, CNKT	22
- Sơ cấp	83
- Lao động phổ thông	12
II Phân loại theo hợp đồng lao động	
- Không xác định thời hạn	60
- Thời hạn từ 01 đến 03 năm	125
- Thời hạn dưới 01 năm	01
- Khoán công nhật, thử việc	04
III Phân loại theo cơ cấu giới tính	
- Lao động nam	152
- Lao động nữ	38
IV Phân loại theo bộ phận sản xuất:	
- Ban Giám đốc Công ty	02
- Phòng Tài chính kế toán	08
- Phòng kế hoạch văn phòng	07
- Trung tâm vận chuyển	110
- Trung tâm giao nhận hàng hóa	15
- Trung tâm kinh doanh xe Nissan	48
Tổng cộng	190

Nguồn: CTCP Vận tải hàng không miền Nam

Satsco luôn cố gắng thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo qui định của Nhà nước và các chế độ đãi ngộ khác cho người lao động về nghỉ ngơi, dưỡng sức để tái tạo sức lao động.

Hoạt động tổ chức Đảng, đoàn thể:

Chi bộ duy trì nề nếp sinh hoạt Đảng, quản lý, rèn luyện đảng viên, phát triển đảng viên mới, quán triệt việc học tập các nghị quyết của Đảng; thu và nộp đảng phí đúng, đủ về số lượng và thời gian.

Chi bộ đảng tạo điều kiện và hướng dẫn các tổ chức quần chúng sinh hoạt, làm việc, tham gia các phong trào... đúng theo qui định của cơ quan chủ quản và pháp luật của Nhà nước.

11. Chính sách cổ tức:

Từ lúc cổ phần hóa năm 2010 đến nay công ty không chia cổ tức. Do Công ty mới đi vào hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, các quỹ còn thiếu, nên toàn bộ lợi nhuận trong năm sẽ trích hết vào các quỹ mà không chia cổ tức để Công ty có nguồn quỹ triển khai các hoạt động khác trong Công ty như: chăm lo cho đời sống người lao động và phục vụ tái đầu tư sản xuất v.v...

12. Tình hình hoạt động tài chính**12.1 Các chỉ tiêu cơ bản****a. Chính sách khấu hao**

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình mua sắm bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với thời gian khấu hao đã được quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Số năm khấu hao
Máy móc, thiết bị	5 - 10
Phương tiện vận tải	5 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 5
Tài sản cố định khác	3 - 6

b. Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Kế hoạch năm 2014
Lao động bình quân	204	201	207
Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	6.379.534	5.534.826	5.737.000

Nguồn: CTCP Vận tài hàng không miền Nam

c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Hiện nay Công ty không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ khi đến hạn.

d. Các khoản phải nộp theo luật định

Satsco luôn thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng luật định. Các khoản thuế Satsco phải nộp tại thời điểm 31/12/2013:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013
Thuế Giá trị gia tăng	569.473.870
Thuế Thu nhập cá nhân	10.777.403
Tổng cộng	580.251.273

Nguồn: BCKT 2012,2013 & BCTC 31/03/2014

e. Trích lập các quỹ

Thu nhập của Satsco sau khi đã trừ khoản nộp thuế thu nhập doanh nghiệp được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật. Mức trích lập các quỹ hàng năm do Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Số dư trích lập các quỹ qua từng năm:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
Quỹ đầu tư phát triển	2.283.907.248	2.283.907.248	2.283.907.248
Quỹ dự phòng tài chính	304.520.966	372.153.204	372.153.204
Tổng	2.588.428.214	2.656.060.452	2.656.060.452

Nguồn: BCKT 2012,2013 & BCTC 31/03/2014

f. **Tổng dư nợ vay**

- Vay và nợ ngắn hạn: Theo BCKT của Công ty, Satsco không có các khoản vay & nợ ngắn hạn ngân hàng từ 2011 đến nay

- Vay và nợ dài hạn: Theo BCKT của Công ty, Satsco không có các khoản vay & nợ dài hạn ngân hàng từ 2011 đến nay

g. **Tình hình công nợ**➤ **Các khoản phải thu**

ĐVT: đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
1. Phải thu của khách hàng	11.817.971.813	8.775.788.801	10.407.027.426
2. Trả trước cho người bán	-	45.936.000	55.550.000
3. Các khoản phải thu khác	1.098.505.923	890.710.894	637.428.204
4. Dự phòng các khoản thu khó đòi	-	-	-
Tổng cộng	12.916.477.736	9.712.435.695	11.100.005.630

Nguồn: CTCP Vận tài hàng không miền Nam

➤ **Các khoản phải trả**

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
A. NỢ PHẢI TRẢ	12.607.263.644	8.426.297.524	8.502.863.324
I. Nợ ngắn hạn	12.456.261.644	8.255.895.524	8.332.461.324
1. Vay và nợ ngắn hạn	-		
2. Phải trả người bán	6.008.017.756	4.978.694.691	6.114.583.005
3. Người mua trả tiền trước	77.130.215	27.393.210	104.456.376
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		580.251.273	431.840.148
5. Phải trả người lao động	5.806.102.070	2.453.721.979	965.831.912
6. Chi phí phải trả	28.853.273	43.474.607	
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	536.158.330	172.359.764	715.749.883
II. Nợ dài hạn	151.002.000	170.402.000	170.402.000
3. Phải trả dài hạn khác	151.002.000	170.402.000	170.402.000

Nguồn: CTCP Vận tài hàng không miền Nam

Dù tình hình kinh doanh của Satsco chưa mang lại lợi nhuận đáng kể từ sau cổ phần hóa năm 2010, nhưng trong lúc kinh tế khó khăn chung, nhiều công ty khác phải vay nợ và chịu áp lực chi phí lãi vay để đủ nguồn vốn kinh doanh, Satsco vẫn không có các khoản vay nợ ngân hàng ngắn và dài hạn.

12.2 Các chỉ số tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013	31/3/2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	3,27	4,75	4,55
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,27	3,34	3,44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:				
- Nợ / Tổng tài sản	lần	0,21	0,15	0,15
- Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	0,27	0,18	0,18
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:				
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	lần	2,27	3,42	0,56
- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	11	14	-
- Vòng quay khoản phải thu	vòng	11	16	-
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:				
- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	0,5%	0,23%	1,39%
- Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	1,45%	0,93%	0,92%
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản (ROA)	%	1,14%	0,78%	0,78%
- Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	n/a	n/a	n/a

13. **Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng**
Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT

Họ tên	: VŨ TUẤN SAN
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 24/04/1955
Nơi sinh	: Nam Định
Số CMND	: 021606900
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 25/37/14 Cửu Long, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. HCM
Số điện thoại liên lạc	: 08. 3848 5526
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Vật lý, cử nhân Tài chính - Kế toán
Chức vụ công tác hiện nay	: Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Trưởng ban Tài chính kế toán - Tổng Công Ty Cảng Hàng Không Việt Nam
Số cổ phần nắm giữ	: 4.239.700 cổ phần.
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phần.
+ Đại diện sở hữu:	4.239.700 cổ phần.
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không.

2. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ tên	: TRẦN QUANG BÌNH
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 15/01/1962
Nơi sinh	: Thái Bình
Số CMND	: 020435153
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 25/8 Hoàng Việt, P4, Q. Tân Bình, Tp.HCM
Số điện thoại liên lạc	: 08. 3848 5526
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư cơ khí ô tô
Chức vụ công tác hiện nay	: Giám đốc Satsco
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: không
Số cổ phần nắm giữ	: 2.900 cổ phần.
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	2.900 cổ phần.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần.
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không

3. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ tên	: TRẦN SƠN HÀ
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 15/07/1966
Nơi sinh	: Vĩnh Phúc
Số CMND	: 023629317
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 33 Thăng Long, P4, Q. Tân Bình, Tp. HCM
Số điện thoại liên lạc	: 08. 3848 5526
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế ngành Ngoại Thương và cử nhân kinh tế ngành Quản trị kinh doanh
Chức vụ công tác hiện nay	: Phó Giám đốc – Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: không
Số cổ phần nắm giữ	: 2.200 cổ phần.
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	2.200 cổ phần.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần.
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không

Ban kiểm soát**1. Trưởng Ban Kiểm Soát**

Họ tên	: TRẦN THỊ THÙY TRANG
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 10/7/1970
Nơi sinh	: Sài Gòn
Số CMND	: 022495662
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 362/47 Nguyễn Đình Chiểu, p4, quận 3, TPHCM
Số điện thoại liên lạc	: 0939107090
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế (chuyên ngành Kế toán)
Chức vụ công tác hiện nay	: Trưởng Ban Kiểm Soát – Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Trưởng Bộ phận Kế toán – Tài chính (Ban Tài chính - Kế toán, Tổng Công Ty cảng hàng không Việt Nam)
Số cổ phần nắm giữ	: 0 cổ phần.
Trong đó:	
+ Sở hữu cá nhân:	0 cổ phần.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần.
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không

2. Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ tên	: PHAN CẨM TÚ
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 22/5/1976
Nơi sinh	: Hà Nội
Số CMND	: 023099594
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 213F Nguyễn Văn Cừ, phường 3, quận 5, TPHCM
Số điện thoại liên lạc	: 0903653979
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay	: Thành viên BKS Satsco
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:
+ Phó trưởng Bộ phận Kế toán - Tài chính (Ban Tài chính - Kế toán, Tổng Công Ty cảng hàng không Việt Nam)	
+ Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần thương mại hàng không Cam Ranh	
Số cổ phần nắm giữ	: 0 cổ phần.
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không

3. Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ tên	: NGUYỄN THỊ THU GIANG
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 21/01/1978
Nơi sinh	: Hải Dương
Số CMND	: 024745422
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 32A Lê Lai, P12, Q. Tân Bình, Tp. HCM
Số điện thoại liên lạc	: 08. 3848 5526
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế ngành Quản lý kinh doanh
Chức vụ công tác hiện nay	: Trưởng Phòng Kế Hoạch Văn Phòng – Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	
Số cổ phần nắm giữ: 500 cổ phần.	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân	: 500 cổ phần.
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.	
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không

Kế toán trưởng

Họ tên	: NGUYỄN THỊ HIỆP
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 10/05/1982
Nơi sinh	: Thanh Hóa
Số CMND	: 023478435
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 4 Bạch Đằng, P2, Q.Tân Bình - Tp. HCM
Số điện thoại liên lạc	: 08. 3848 5526
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế ngành Kế toán, cử nhân kinh tế ngành Kinh tế đối ngoại
Chức vụ công tác hiện nay	: Trưởng Phòng Tài Chính Kế Toán – Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: không
Số cổ phần nắm giữ	: 500 cổ phần.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần. + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.	
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không

14. Tài sản của công ty

➤ Tình hình tài sản cố định của công ty qua các năm

ĐVT: đồng

TÀI SẢN	Năm 2012	Năm 2013	31/03/2014
II. Tài sản cố định	18.643.192.728	15.650.025.832	17.176.715.702
1. TSCĐ hữu hình	18.630.600.908	15.626.020.451	17.159.781.864
- Nguyên giá	47.752.531.949	44.822.986.734	44.170.989.249
- Giá trị hao mòn lũy kế	(29.121.931.041)	(29.196.966.283)	(27.011.207.385)
2. TSCĐ thuê tài chính	-	-	-
3. TSCĐ vô hình	12.591.820	24.005.381	16.933.838
- Nguyên giá	105.209.000	85.000.000	85.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(92.617.180)	(60.994.619)	(68.066.162)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-

Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam

➤ Tình hình tài sản cố định hữu hình (đến thời điểm 31/03/2014)

ĐVT: đồng

Tài sản cố định hữu hình	Năm 2013			31/03/2014		
	Nguyên giá	Đã khấu hao	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Đã khấu hao	Giá trị còn lại
2	3	4	5=3-4	6	7	8=6-7
Nhà cửa, vật kiến trúc	3.226.636.363	582.537.879	2.644.098.484	3.226.636.363	716.981.061	2.509.655.302
Máy móc thiết bị	3.670.454.546	836.309.629	2.834.144.917	3.670.454.546	1.023.423.265	2.647.031.281
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	37.555.316.430	27.518.603.480	10.036.712.950	36.903.318.945	24.990.285.826	11.913.033.119
Thiết bị dụng cụ quản lý	337.547.395	241.178.343	96.369.052	337.547.395	260.528.682	77.018.713
Tài sản cố định khác	33.032.000	18.336.952	14.695.048	33.032.000	19.988.551	13.043.449
Tổng cộng	44.822.986.734	29.196.966.283	15.626.020.451	44.170.989.249	27.011.207.385	17.159.781.864

Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tài hàng không miền Nam

➤ **Đất đai thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty đang sở hữu và đi thuê**

- ✚ Đất đai của Công ty cổ phần vận tải hàng không Miền nam đang sở hữu tại thời điểm xây dựng BCBTT này ngày 20/05/2014: Không có
- ✚ Đến thời điểm hiện nay, SATSCO ký hợp đồng hợp tác kinh doanh số 072HD/SATSCO ngày 09/04/2012 được phép sử dụng khu đất 4.500 m2 để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh với Tổng Công Cảng hàng không Việt Nam với những nội dung chính:
 - Vị trí tòa nhà: tại khu đất số 1A Hồng Hà – Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM:
 - Kết cấu tòa nhà: Phòng trưng bày xe ô tô Nissan, khu vực nhà xưởng dịch vụ và khu vực văn phòng làm việc
 - Tổng diện tích mặt bằng: 4.500 m2
 - Mục đích sử dụng: Sử dụng làm trụ sở chính văn phòng, phòng trưng bày, khu vực nhà xưởng dịch vụ, làm việc, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Satsco.
 - Tỷ lệ phân chia lợi nhuận: Lợi nhuận sau thuế thu được từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Satsco sẽ được phân chia theo tỷ lệ 50:50 với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam
 - Việc phân chia lợi nhuận sẽ được tính từ năm thứ năm của hợp đồng, kể từ ngày ký kết 09/04/2012. Trong bốn năm đầu, Satsco có trách nhiệm đầu tư để hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng và tự chi trả các chi phí phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Hiệu lực hợp đồng: 10 năm kể từ ngày ký kết 09/04/2012.

Địa điểm	Diện tích m2	Mục đích sử dụng	Hình thức	Thời hạn	Tỷ lệ chia lợi nhuận
1A Hồng Hà – Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM	4.500 m2	Sử dụng làm trụ sở chính văn phòng, phòng trưng bày, khu vực nhà xưởng dịch vụ, làm việc	Hợp đồng hợp tác	10 năm	50:50 (từ năm thứ năm của HD)

Nguồn: Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam

Lưu ý: Những khoản phí sử dụng lô đất 4.500m2 tại 1A Hồng Hà – Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM từ trước đến nay: Satsco không phải trả cho Tổng công ty cổ phần Cảng Hàng không Việt Nam và cũng không bị truy tầu sau khi thoái vốn.

Sau khi thoái vốn thành công, tỷ lệ sở hữu nhà nước của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tại Satsco chỉ còn 30%. Theo đó, Satsco không còn là công ty con của Tổng công ty nên những ưu đãi trong hợp đồng hợp tác nói trên sẽ bị chấm dứt (theo điều 5.3 của HDHT, hợp đồng có thể chấm dứt trước thời hạn và hai bên thông báo cho nhau bằng văn bản trước 60 ngày, kể từ ngày dự kiến chấm dứt hợp đồng)

15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

Chi tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014
Vốn điều lệ	43.500.000.000	43.500.000.000
Doanh thu	191.128.174.269	193.914.298.569
- <i>Doanh thu hoạt động SXKD chính</i>	187.786.297.330	190.685.888.138
- <i>Doanh thu bất thường (thanh lý tài sản)</i>	3.341.876.939	3.228.410.431
Tổng chi phí	190.475.078.877	193.097.841.806
- <i>Chi phí hoạt động SXKD chính</i>	190.352.341.328	193.097.841.806
- <i>Chi phí bất thường</i>	122.737.549	0
Lợi nhuận trước thuế	653.095.392	816.456.763
Thuế thu nhập doanh nghiệp	222.734.311	204.114.191
Lợi nhuận sau thuế	430.361.081	612.342.572
Chia liên doanh	0	0
Lợi nhuận còn lại	430.361.081	612.342.572
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ	1,50%	1,88%

Nguồn: Công ty cổ phần Vận tài hàng không miền Nam

Với những nhận định về tình hình chung sẽ ảnh hưởng đến thực hiện kế hoạch năm 2014. Công ty xây dựng kế hoạch sấp si bằng và có tăng nhẹ so với thực hiện năm 2013 (tăng khoảng 1,46%) về doanh thu, lợi nhuận tăng khoảng 25,02% so với thực hiện 2013.

Lý do Công ty chưa dám mạnh dạn xây dựng kế hoạch 2014 tăng mạnh so với năm 2013 do tình hình kinh tế chung vẫn chưa có gì khởi sắc hơn, mặc dù Chính phủ đã có những chính sách để kích thích nền kinh tế phát triển nhưng cần có thời gian để các chính sách tác động tích cực nền kinh tế và mang lại hiệu quả.

Về chi phí trong năm kế hoạch 2014 có sự biến động nhẹ so với ước thực hiện năm 2013 (chủ yếu là chi phí nhiên liệu trực tiếp và chi phí bảo trì sửa chữa thường xuyên tài sản cố định) do trong năm Công ty dự kiến sẽ xóa bỏ hoạt động vận chuyển hàng hóa (dự trù thực hiện trong quý 01/2014)

Do Công ty mới đi vào hoạt động, các quỹ còn thiếu nên toàn bộ lợi nhuận trong năm sẽ trích hết vào các quỹ mà không chia cổ tức để Công ty có nguồn quỹ triển khai các hoạt động khác trong Công ty như: Chăm lo cho đời sống người lao động và phục vụ tái đầu tư sản xuất v.v...

➤ Định hướng phát triển**- Dự án đầu tư bổ sung và thay thế phương tiện vận tải hành khách:**

+ Dự án đầu tư phương tiện vận tải theo kế hoạch năm 2013 và được thực hiện năm 2014: Trong quý 1/2014 Satsco đã đầu tư 2,6 tỷ đồng mua phương tiện vận tải mới (05 xe Nissan Sunny)

+ Dự án đầu tư phương tiện vận tải theo kế hoạch năm 2014: tổng mức đầu tư được duyệt 14,693 tỷ đồng

o Xe khách 16 chỗ ngồi: 03 xe, dùng bổ sung và thay thế 03 xe đã thanh lý trong năm 2013.

o Xe khách 7 – 9 chỗ ngồi: 12 xe, dùng bổ sung và thay thế số lượng xe đang thuê ngoài (hiện lượng phương tiện đơn vị đang thuê ngoài là 29 xe, trong đó xe 8 chỗ là 25 xe).

- **Dự án xây dựng cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng – dầu:** Tổng mức đầu tư 8,124 tỷ đồng. Dự án này đã thông qua chủ trương nhưng việc triển khai thực hiện còn nhiều khó khăn.

- Tái cơ cấu lại hoạt động của Trung tâm vận chuyển:

Trung tâm vận chuyển hiện tại đang được bố trí thành ba lĩnh vực hoạt động chính:

+ Hoạt động vận chuyển hành khách.

+ Hoạt động vận chuyển hàng hóa.

+ Hoạt động du lịch và các dịch vụ trên khu vực nhà ga hành khách của sân bay.

Trong ba lĩnh vực hoạt động này, hiện hoạt động vận chuyển hàng hóa là bộ phận hoạt động yếu và kém hiệu quả nhất do hoạt động vận chuyển hàng hóa của Công ty chủ yếu tập trung vào lĩnh vực vận chuyển hàng nhỏ lẻ. Tuy nhiên hoạt động này bị cạnh tranh gay gắt bởi khu vực tư nhân về mọi mặt, đặc biệt là trong thời gian khủng hoảng vừa qua.

Do vậy Công ty đã dần thu hẹp hoạt động này kể từ thời điểm đi vào cổ phần hóa (tháng 10/2010) và đến thời điểm hiện nay chỉ còn:

+ 10 đầu xe (trong đó có 2 xe đông lạnh), trọng tải từ 1,7 - 2 tấn.

+ 8 lao động (trong đó có 1 lao động quản lý – Đội trưởng).

Căn cứ nhu cầu thị trường, tình hình cạnh tranh và khả năng duy trì hoạt động vận chuyển hàng hóa với đội phương tiện rất nhỏ trên là không khả thi và gây nhiều lãng phí trong kinh doanh nên kế hoạch năm 2014 Công ty sẽ xóa bỏ hoạt động vận chuyển hàng hóa trong cơ cấu dịch vụ hoạt động chính của Trung tâm vận chuyển.

- Phương án xử lý khi xóa bỏ hoạt động vận chuyển hàng hóa:

+ Thanh lý 10 xe hiện có để thu hồi vốn phục vụ tái đầu tư.

+ Thời gian thực hiện: Đã thực hiện trong quý 01/2014.

+ Hình thức thực hiện: Tiến hành thẩm định lại giá trị tài sản và giao cho Trung tâm Nissan bán để thu hồi vốn.

+ Giải quyết chế độ cho người lao động: Toàn bộ nhân sự bố trí sang hoạt động vận chuyển hành khách, trừ trường hợp người lao động muốn nghỉ việc thì sẽ giải quyết đúng các chế độ của Nhà nước đối với người lao động nghỉ việc, mất việc do dôi dư khi doanh nghiệp phải tái cơ cấu lại hoạt động sản xuất.

Việc xóa bỏ hoạt động vận chuyển hàng hóa không làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Công ty do cơ cấu doanh thu không lớn (*hàng năm chỉ vào khoảng trên dưới 2 tỷ - ước thực hiện năm 2013 chưa đạt 1,5 tỷ*) và cũng không ảnh hưởng đến người lao động do nhân sự không nhiều (*8 người*) Công ty có thể tái bố trí sang công việc vận chuyển hành khách.

Về thị trường:

- Hoạt động chung:

+ Tiếp tục hoàn thiện các hoạt động và xây dựng được thương hiệu riêng.

+ Phối hợp nhiều biện pháp nhằm tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm tối đa chi phí phát sinh không thực sự cần thiết, xây dựng một văn hóa riêng biệt cho đơn vị trong kinh doanh.

+ Thực hiện tiếp thị trực tiếp đến khách hàng, sử dụng có hiệu quả công cụ hoa hồng môi giới đại lý để kích cầu cho tất cả các hoạt động dịch vụ.

- Hoạt động vận chuyển:

+ Tập trung chấn chỉnh phát huy nguồn khách, nguồn hàng hiện có, mở rộng kinh doanh ra thị trường bên ngoài, nâng cao hiệu suất sử dụng phương tiện, năng suất lao động bằng các biện pháp tổ chức, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và bố trí lại lao động hợp lý.

+ Tổ chức khai thác tốt các quầy dịch vụ trong nhà ga.

+ Quản lý và khai thác tốt các dịch vụ trên mạng xã hội, tiến tới chuyển dịch dần cơ cấu từ hoạt động khai thác khách hàng theo thời gian thực sang khai thác trên mạng xã hội theo tỷ trọng lớn nhằm giảm chi phí.

- Về du lịch:

+ Mở rộng hoạt động hợp tác với hệ thống các công ty du lịch, khách sạn trên toàn quốc, với đối tác nước ngoài nhằm đẩy mạnh hoạt động du lịch về tour.

+ Khai thác tốt các quầy dịch vụ trong nhà ga, một lợi thế của du lịch về đón – tiễn đoàn, book phòng khách sạn, Visa landing, bán vé máy bay v.v... kết hợp.

- Về giao nhận:

- + Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng mạng lưới giao nhận hàng hóa đặc biệt là đường biển, thị trường đơn vị thực hiện vẫn còn hạn chế.
- + Trực tiếp thực hiện và tham gia điều hành hệ thống GSA (Đại lý hàng hoạc cho các hãng hàng không có đường bay đến Tp. HCM) khi liên doanh với Golden Link đi vào hoạt động.
- Về Nissan:
- + Nhân sự theo cơ cấu chưa đủ, phải kết hợp với các phòng ban kiểm soát tốt các hoạt động thu – chi và quản lý thông tin khách hàng.
- + Quản lý tốt đội ngũ nhân viên kinh doanh, kết hợp tuyển dụng và đào tạo có bài bản cho đội ngũ dịch vụ để tăng nguồn thu.

16. Thông tin về cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành: Không có

17. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức phát hành: Không có

V. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆC BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**1. Tổ chức phát hành**

- Tên tổ chức phát hành : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM
- Tên viết tắt : SATSCO
- Trụ sở chính : Số 1A Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM.
- Điện thoại : 08. 3848 5526
- Fax : 08. 3848 9997

2. Thông tin về cổ phần chào bán

- Vốn điều lệ : 43.500.000.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng (mười ngàn đồng)
- Tổng số lượng cổ phần : 4.350.000 cổ phần (Bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn cổ phần)
- Số lượng cổ phần chào bán: 2.934.700 cổ phần (hai triệu chín trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm cổ phần)
- Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá): 29.347.000.000 đồng (Hai mươi chín tỷ ba trăm bốn mươi bảy triệu đồng)
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Giá khởi điểm : 11.917 đồng/cổ phần

(Theo quyết định 3821/BGTVT-QLDN ngày 08/04/2014 của Bộ giao thông vận tải phê duyệt phương án thoái vốn của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tại Công ty CP vận tải hàng không Miền Nam)

- Hình thức chào bán : bán đầu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần chào bán được tự do chuyển nhượng

3. Mục đích đợt chào bán

Việc thực hiện chào bán nhằm mục đích giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cổ đông Nhà nước – Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tại Công ty CP vận tải hàng không Miền Nam.

4. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Satsco không giới hạn về tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu đối với người nước ngoài. Vì vậy, cổ đông là người nước ngoài có thể mua bán cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài trên vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm ngày 31/03/2014 là 0%.

5. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần

Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin và đăng ký tham dự đấu giá:

- **Công ty cổ phần Vận tải hàng không miền Nam**

- o Địa chỉ : Số 1A Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM.
- o Điện thoại : 08. 3848 5526
- o Fax: : 08. 3848 9997
- o Website : www.satsco.com.vn

- **Công ty cổ phần Chứng khoán Navibank**

- o Trụ sở : Tầng 6, Tòa nhà Handi Resco 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
- o Điện thoại: : (84 - 4) 3724 5999
- o Fax: : (84 - 4) 3724 5775
- o Tài khoản số : 104.100.000.94179 mở tại Ngân hàng TMCP Nam Việt - CN Hà Nội

- **Chi nhánh: 16 Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM**

- o Điện thoại: : (84 - 8) 39301409
- o Fax: : (84 - 8) 39302201
- o Tài khoản số : 101.10000215667 mở tại Ngân hàng TMCP Nam Việt - Sở giao dịch
- o Website : www.nvs.vn

Tại các đại lý đấu giá được công bố trong quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

- **Bản công bố thông tin còn được chuyển tải trên các trang Website:**

www.hsx.vn

www.satsco.com.vn

www.nvs.vn

Website của các đại lý đấu giá

- **Thời gian nộp đơn đăng ký tham dự đấu giá, nộp tiền cọc và nhận phiếu đấu giá**
Theo quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

6. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá

- Đối tượng tham gia đấu giá: là các tổ chức và cá nhân đầu tư trong và ngoài nước, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng.

Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ hoặc được người có đủ quyền công dân đứng ra bảo lãnh.

Nếu là tổ chức phải có bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Trường hợp người đại diện cho pháp nhân không phải là người đại diện theo pháp luật của đơn vị, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của đơn vị. Người được ủy quyền phải mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khi đăng ký tham dự đấu giá.

- Điều kiện tham gia đấu giá: có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn theo quy định được nêu trong quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành. Đặt cọc đủ 10% tổng giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm trong thời hạn đăng ký như quy định.

7. Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần

- Nhà đầu tư có thể nộp tiền mặt tại các địa điểm đăng ký tham dự đấu giá hoặc chuyển khoản vào các tài khoản của các đại lý đấu giá được công bố trong quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

- Giới hạn về số lượng cổ phần đăng ký tham dự đấu giá:
Theo quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

8. Tổ chức buổi đấu giá, thu tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền cọc

- Thời gian tổ chức buổi đấu giá:
Theo quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

- Địa điểm tổ chức bán đấu giá cổ phần:

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8) 38217713

Fax: (84.8) 38217452

- Thời gian nhận phiếu tham dự đấu giá:
Theo quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

- Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:
Theo quy chế đấu giá do Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM ban hành.

9. Các loại thuế có liên quan

Đối với Công ty CP Vận tải hàng không Miền Nam

- *Thuế thu nhập doanh nghiệp:*

Theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất Thuế Thu nhập doanh nghiệp là 22% sẽ được áp dụng từ 01/01/2014.

- *Thuế khác:* Công ty thực hiện kê khai và nộp cho cơ quan thuế địa phương theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Đối với Nhà đầu tư

- *Thuế thu nhập cá nhân*

Theo quy định tại Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, thì thu nhập từ đầu tư vốn (bao gồm cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu), chuyển nhượng vốn, thu nhập từ thừa kế chứng khoán, nhận quà tặng là chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân là các thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân.

- *Thuế Thu nhập doanh nghiệp:*

Thông tư 130/2008/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định thu nhập từ chuyển nhượng vốn và chuyển nhượng chứng khoán là những thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

VI. CÁC YẾU TỐ RỦI RO**1. Rủi ro kinh tế**

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái. Các yếu tố này có những tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Satsco nói riêng.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Do chịu sự tác động trực tiếp từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, năm 2008 tốc độ tăng trưởng của Việt Nam đạt 6,23%. Sang năm 2009 kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp khó khăn, GDP năm 2009 chỉ tăng 5,32%.

Theo Tổng cục thống kê, GDP năm 2010 tăng 6,78% cho thấy nền kinh tế đang hồi phục nhưng năm 2011 GDP chỉ đạt 5,89% và năm 2012 đạt 5,25%⁽¹⁾. Dự báo của Ngân hàng Thế giới (World Bank) cho thấy tình hình kinh tế vẫn chưa có sự bùng nổ và tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2013 đạt 5,42%, với chủ trương của Chính phủ trong năm 2013 vẫn là ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm chế lạm phát.

Ti lệ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong giai đoạn 2010 – 2013 được thể hiện trong Bảng dưới đây:

Năm	2010	2011	2012	2013
Tăng trưởng GDP (%)	6,78%	5,89%	5,25%	5,42%

Nguồn: Tổng Cục Thống kê

Lãi suất

Năm 2009, với việc duy trì lãi suất cho vay tương đối ổn định, cùng với việc tăng trưởng tín dụng cao đã tạo cơ hội cho các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn tín dụng. Tuy nhiên, bước vào thời điểm cuối năm 2010, và trong năm 2011, lãi suất huy động tăng cao, dẫn tới việc tiếp cận nguồn vốn kinh doanh của các doanh nghiệp gặp khó khăn và chi phí lãi vay cũng ảnh hưởng lớn đến kế hoạch doanh thu – lợi nhuận của các doanh nghiệp. Theo báo cáo của Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư về tình hình kinh tế – xã hội 6 tháng đầu năm 2013 cho biết: Tính đến ngày 12/12/2013, tổng phương tiện thanh toán M2 ước tăng 14,64% so với cuối năm 2012, huy động vốn tăng 15,61%, tăng trưởng tín dụng đạt 8,83% so với cuối năm 2012.

Do tình hình kinh tế vẫn đang trong giai đoạn suy thoái, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn, hoạt động sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng nặng nề, doanh thu sụt giảm, các doanh nghiệp buộc phải cắt giảm tối đa các khoản chi phí. Chính vì vậy, lượng

khách hàng sử dụng dịch vụ vận chuyển do Satsco cung cấp cũng giảm mạnh, tình hình bán Xe ô tô Nissan (vốn là hoạt động kinh doanh chính của Satsco) cũng gặp nhiều trở ngại. Mặc dù Satsco không có các khoản vay ngắn và dài hạn theo báo cáo kiểm toán năm 2012 – 2013 và BCTC Quý 1/ 2014 nhưng tình hình khó khăn chung cũng đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Satsco.

Lạm phát

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, chỉ số giá tiêu dùng cả nước, tính đến hết năm 2010 đã tăng 11,75% so với năm trước, tăng cao hơn rất nhiều so với mục tiêu kiểm chế lạm phát ở mức 7 – 8% đã đề ra cho năm 2010(2). Trong năm 2011, lạm phát đã trở nên khó kiểm soát do sự tăng giá mạnh trong các mặt hàng thiết yếu như lương thực thực phẩm, vận tải. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2011 tăng 18,58% so với bình quân năm 2010, tuy nhiên mức tăng chỉ số giá đã có xu hướng giảm dần trong các tháng cuối năm khi Chính phủ có những biện pháp mạnh mẽ để kiểm chế lạm phát(3). Trong năm 2012, các biện pháp này thể hiện rõ tác động khi lạm phát bình quân cả năm chỉ tăng 9,21%. Theo Tổng cục thống kê thì chỉ số giá tiêu dùng năm 2013 tăng 6,04% so với năm 2012.

2. Rủi ro pháp luật

Các hoạt động kinh doanh của Satsco chịu sự điều chỉnh của Pháp luật Việt Nam hiện hành (Luật Doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật dân sự, Luật thương mại...) đặc biệt là các quy định liên quan đến lĩnh vực kinh doanh vận tải và hàng không.

3. Rủi ro từ đợt chào bán

Satsco chào bán cổ phần trong giai đoạn giá cổ phiếu niêm yết và OTC giảm mạnh từ giữa năm 2007 đến quý 3/2013. Đến Quý 4/2013, thị trường niêm yết giao dịch đã có biến chuyển, thanh khoản cải thiện và thu hút nguồn vốn tốt hơn các kênh đầu tư khác như vàng, gửi tiết kiệm. Dù thị trường giao dịch cổ phiếu OTC hiện nay không sôi động nhưng với tình hình hoạt động kinh doanh của Satsco tương đối ổn định từ sau cổ phần hóa 2010, công ty không có các khoản nợ vay, nợ phải trả quá hạn, cơ cấu nguồn vốn của Satsco đầu tư cho tài sản an toàn, nếu nhà đầu tư thận trọng xem xét và đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cùng những thuận lợi khó khăn được nêu trong BCBTT thì sẽ có nhận định hợp lý về giá trị thực cổ phiếu của Satsco.

1 Tổng cục Thống kê

2 <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=628&ItemID=10824>

3 <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=507&ItemID=12128>

4. Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh... nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người. Do đó phần nào sẽ ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Satsco.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN**1. Tổ chức phát hành****CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÀNG KHÔNG MIỀN NAM**

- o Địa chỉ : Số 1A Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM.
- o Điện thoại : 08. 3848 5526
- o Fax: : 08. 3848 9997
- o Website : www.satsco.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán**CÔNG TY DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

- o Trụ sở chính : Tầng 9, Tòa nhà HL - Phố Duy Tân – Q.Cầu Giấy - Hà Nội
- o Điện thoại : 04 3755 7446
- o Fax : 0437557448
- o Chi nhánh : 46 Trương Quyền - P6 - Q3 - Tp Hồ Chí Minh
- o Điện thoại: 08 3820 4899 Fax: 08 3820 4909
- o Website : www.uhy.vn

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NAVIBANK

- o Trụ sở : Tầng 6, Tòa nhà Handi Resco 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
- o Điện thoại: : (84 - 4) 3724 5999
- o Fax: : (84 - 4) 3724 5775
- o Tài khoản số : 104.100.000.94179 mở tại Ngân hàng TMCP Nam Việt - CN Hà Nội

- Chi nhánh: 16 Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM

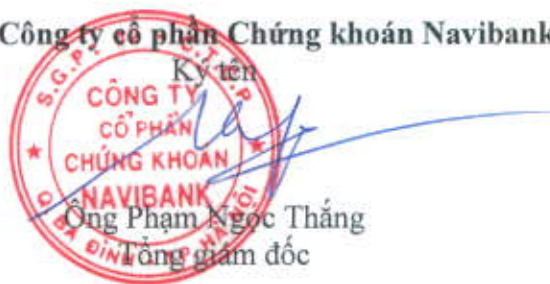
- o Điện thoại: : (84 - 8) 39301409
- o Fax: : (84 - 8) 39302201
- o Tài khoản số : 101.10000215667 mở tại Ngân hàng TMCP Nam Việt - Sở giao dịch
- o Website : www.nvs.vn

ĐẠI DIỆN CÁC BÊN CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG BCBTT KÝ TÊN

Đại diện Công ty cổ phần Vận tài hàng không miền Nam


Ký tên
Ông Trần Quang Bình
Giám đốc

Đại diện Công ty cổ phần Chứng khoán Navibank


Ký tên
Ông Phạm Ngọc Thăng
Tổng giám đốc

Đại diện phần vốn nhà nước của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tại

Công ty cổ phần Vận tài hàng không miền Nam


Ký tên
Ông Vũ Tuấn Sơn
CT. Hội đồng quản trị